TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **12**/2020/QĐST-DS	*Kiên Lương, ngày 12 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Đinh Văn U** – sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ 01, ấp N, xã Đ, huyện A, tỉnh K.

Bị đơn: Ông **Đào Thanh L** – sinh năm 1945

Địa chỉ: Tổ 8, ấp C, xã K, huyện K, tỉnh K

Đại diện theo ủy quyền của ông Đào Thanh Lợi: Bà **Trần Thị H** – sinh năm 1953 (theo văn bản ủy quyền ngày 02/3/2020).

Địa chỉ: Tổ 8, ấp C, xã K, huyện K, tỉnh K.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Ông Đinh Văn U khởi kiện yêu cầu ông Đào Thanh L trả số tiền sang nhượng đất là 80.000.000đ (*tám mươi triệu đồng*) và không yêu cầu tính lãi. Bà Trần Thị H là đại điện theo ủy quyền của ông Đào Thanh L thừa nhận ông Đào Thanh L có nợ và đồng ý trả cho ông Đinh Văn U số tiền nêu trên.

- Về thời gian và cách trả nợ: Hai bên thống nhất ông Đào Thanh L có nghĩa vụ trả số tiền 80.000.000đ trong một lần cho ông Đinh Văn U trong thời hạn từ

ngày 04/03/2020 – 30/9/2020.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

* Về án phí: Án phí DSST là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Hai bên thỏa thuận mỗi bên chịu ½ theo đó: Ông Đào Thanh L nộp 1.000.000đ, ông Đinh Văn U nộp 1.000.000đ, ông Đinh Văn U được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0009961 ngày 05/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Sau khi khấu trừ ông Đinh Văn U được nhận lại 1.000.000đ (Một triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Đăng